

ÁP DỤNG MÔ HÌNH NHẬT BẢN TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DINH DƯỠNG ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI TRONG THỜI GIAN TỚI

Nguyễn Đỗ Huy¹

1. ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DINH DƯỠNG Ở VIỆT NAM

Ở nước ta những năm gần đây tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em đã được cải thiện. Nhưng đồng hành với sự phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm, các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng như béo phì, tim mạch, đái tháo đường, tăng huyết áp... có xu hướng gia tăng. Đây là những bệnh mà vai trò của chế độ ăn đã được chứng minh là có đóng góp quan trọng.

An toàn vệ sinh thực phẩm đang là một vấn đề bức xúc hiện nay. Các sản phẩm từ khâu sản xuất đến chế biến có thể là nguồn gây bệnh và thói quen vệ sinh tốt chưa trở thành thực hành có lợi cho sức khỏe. Các vụ ngộ độc thức ăn còn xảy ra ở nhiều địa phương. Công tác giám sát, kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) còn rất yếu. Tình hình đó cũng có một nguyên nhân là mạng lưới cán bộ dinh dưỡng và VSATTP rất mỏng và chưa đáp ứng được yêu cầu.

Suy dinh dưỡng là tình trạng phổ biến của bệnh nhân trong các bệnh viện. Trong những năm 90, do chuyển sang nền kinh tế thị trường, các khoa dinh dưỡng trong bệnh viện hầu hết bị giải thể, thay thế vào đó là các dịch vụ ăn uống thông thường. Hậu quả là bữa ăn của người bệnh không những không đảm bảo dinh dưỡng và vệ

sinh thực phẩm mà còn không đảm bảo chế độ ăn theo bệnh lý, ảnh hưởng không tốt tới hiệu quả điều trị. Theo Viện Dinh dưỡng Quốc gia, khoảng 50% bệnh nhân đã có biểu hiện suy dinh dưỡng ngay khi nhập viện nhưng chỉ 12,5% bệnh nhân được phát hiện có suy dinh dưỡng.

Thiếu nguồn nhân lực được đào tạo ở trình độ đại học về dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm tại các trung tâm y tế dự phòng, chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm và các bệnh viện. Những năm qua, Bộ Y tế đã có nhiều cố gắng trong việc đào tạo cán bộ dinh dưỡng. Tuy nhiên, số cán bộ dinh dưỡng hiện nay chủ yếu được đào tạo thông qua các lớp tập huấn ngắn hạn hoặc được đào tạo ở trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ về dinh dưỡng cộng đồng. Hầu hết các bác sĩ dinh dưỡng đào tạo từ hơn 30 năm trước hiện còn rất ít công tác tại các Khoa Dinh dưỡng các bệnh viện. Trong khi đó, do yêu cầu phát triển và nhiệm vụ công tác dinh dưỡng cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng tại các cơ sở y tế và bệnh viện đang đặt ra cấp thiết, cần có cán bộ chuyên môn dinh dưỡng tiết chế trình độ đại học để làm công việc này. Theo kết quả điều tra xác định nhu cầu đào tạo kỹ thuật viên dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm cho thấy: nhân lực của trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và huyện chưa đáp ứng được yêu cầu công tác dinh

¹PGS.TS. – Viện Dinh dưỡng QG
Email: nguyendohuy@dinhduong.org.vn

Ngày nhận bài: 30/3/2018
Ngày phản biện đánh giá: 20/4/2018
Ngày đăng bài: 21/5/2018

dưỡng và VSATTP tại cộng đồng. Chỉ có 1/3 số trung tâm y tế dự phòng tỉnh có khoa dinh dưỡng và hầu như không có khoa dinh dưỡng ở trung tâm y tế huyện. Gần 1/3 số trung tâm y tế dự phòng tỉnh không có khoa VSATTP. Gần 3/5 số khoa dinh dưỡng và gần 1/4 số khoa VSATTP tại các trung tâm y tế tỉnh thiếu cán bộ có trình độ trung cấp trở lên. Có rất ít cán bộ được đào tạo dinh dưỡng làm việc đúng chuyên ngành và không có cán bộ có trình độ đại học. Tỷ lệ cán bộ được đào tạo về dinh dưỡng và VSATTP tương đối cao nhưng chủ yếu đào tạo trong thời gian ngắn và không chính quy. Khoa dinh dưỡng tại bệnh viện chưa đáp ứng được yêu cầu công tác dinh dưỡng tiết chế cho người bệnh. Hơn 3/5 khoa dinh dưỡng không có cán bộ trình độ đại học. Hơn 1/4 khoa dinh dưỡng không có cán bộ trung cấp. Số nhân lực của khoa dinh dưỡng là 6 đến 10 người nhưng số cán bộ có trình độ đại học chỉ chiếm dưới 48%. Tỷ lệ cán bộ không được đào tạo về chuyên ngành chiếm tới 74,5%, trong số 25,5% cán bộ được đào tạo thì 100% theo hình thức bổ túc ngắn hạn không chính quy.

Dinh dưỡng là một nghề không thể thiếu ở các nước phát triển cũng như các nước trong khu vực Đông Nam Á. Nhu cầu cán bộ dinh dưỡng tăng lên hàng năm do nhận thức về vai trò dinh dưỡng trong phòng và điều trị các bệnh mạn tính và tăng tỷ lệ người già của các nước trên thế giới. Số cán bộ dinh dưỡng/100.000 dân của Malaysia là 2, của Anh, Pháp và Đài loan là từ 6 - 10, của Úc, Mỹ và Hà Lan là 16-20 và của Nhật bản là 25.

Trước năm 2015, Dinh dưỡng chưa được quy định là một nghề nghiệp được công nhận ở nước ta. Những cán bộ làm công tác dinh dưỡng đều là các bác sỹ hoặc các ngành có liên quan gần như y tế công cộng sau khi được tham gia các

khóa ngắn hạn về dinh dưỡng. Từ năm 2015, nhận thức được vai trò và sự cần thiết của nghề Dinh dưỡng, Chính phủ đã phê chuẩn và xác định Dinh dưỡng là một nghề nghiệp trong hệ thống nghề nghiệp quốc gia theo Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07 tháng 10 năm 2015 về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng, trong đó phân hạng chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng thành ba hạng là: Dinh dưỡng hạng II (tương đương trình độ thạc sỹ, tiến sỹ); Dinh dưỡng hạng III (tương đương trình độ cử nhân đại học) và Dinh dưỡng hạng IV (tương đương trình độ cử nhân cao đẳng). Trong đó có những quy định cụ thể về nhiệm vụ cho từng hạng dinh dưỡng như:

Dinh dưỡng hạng II: Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, quy trình, phác đồ, kiểm tra, giám sát, truyền thông, giáo dục, tư vấn và công tác chỉ đạo tuyên về dinh dưỡng tiết chế, an toàn thực phẩm tại bệnh viện và cộng đồng. Cán bộ dinh dưỡng hạng II phải tốt nghiệp chuyên khoa cấp 1 hoặc thạc sỹ trở lên chuyên ngành dinh dưỡng và phải có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng hạng II.

Dinh dưỡng hạng III: tổ chức thực hiện các quy định, quy trình, phác đồ, kiểm tra, giám sát, truyền thông, giáo dục, tư vấn và công tác chỉ đạo tuyên về dinh dưỡng tiết chế, an toàn thực phẩm tại bệnh viện và cộng đồng. Cán bộ dinh dưỡng hạng III phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành dinh dưỡng trở lên.

Dinh dưỡng hạng IV: thực hiện các quy định, quy trình, phác đồ, kiểm tra, giám sát, truyền thông, giáo dục, tư vấn và tham gia công tác chỉ đạo tuyên về dinh dưỡng tiết chế, an toàn thực phẩm tại bệnh viện và cộng đồng. Cán bộ dinh dưỡng hạng IV phải tốt nghiệp cao đẳng

dinh dưỡng;

Với việc đào tạo cán bộ dinh dưỡng hạng IV (cao đẳng dinh dưỡng): Năm 2017 - 2018, trong khuôn khổ Dự án VINEP, Viện Dinh dưỡng Quốc gia đã hỗ trợ trường Cao đẳng y Phú Thọ và Trường cao đẳng Thương mại Hà Nội xây dựng chương trình đào tạo trình độ cao đẳng dinh dưỡng tiên tiến đầu tiên tại Việt Nam và đang trình Bộ Lao động thương binh và Xã hội phê duyệt.

Với việc đào tạo cán bộ dinh dưỡng hạng III (đại học dinh dưỡng): Để đào tạo được 8.000 cán bộ này với sự tham gia của 15 cơ sở đào tạo y dược (trường đại học y, khoa y dược) trong cả nước với số lượng 80 sinh viên/năm thì chúng ta cần tới 10 năm để đáp ứng nhu cầu. Trên thực tế, chương trình đào tạo cử nhân dinh dưỡng được Bộ Giáo dục & Đào tạo cho phép thí điểm tại Đại học Y Hà Nội đào tạo với số lượng năm 2013 mới chỉ là 46 sinh viên. Cho tới nay, với sự hỗ trợ của Viện Dinh dưỡng Quốc gia, mạng lưới đào tạo Cử nhân đại học dinh dưỡng đã được thực hiện tại 07 trường đại học: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh, Đại học Y Phạm Ngọc Thạch, Đại học Đông Á Đà Nẵng, Đại học Y tế Công cộng Hà Nội, Đại học Thăng Long và Đại học Thành Đông.

Hiện nay dân số nước ta gần 87 triệu người, sẽ đạt tới mức 100 triệu người trong vòng 10 năm tới, giai đoạn dân số vàng sẽ dần dần thay thế bằng giai đoạn dân số già, sự chăm sóc dinh dưỡng cộng đồng và bệnh viện, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho toàn dân, tăng cường chăm sóc dinh dưỡng nhằm phòng chống các bệnh mãn tính là những đòi hỏi cấp thiết. Để đạt được mức như Đài loan và Úc (tỷ lệ 6-10 cán bộ dinh dưỡng/100.000 dân) thì số lượng cán bộ dinh dưỡng ở Việt Nam cần được đào tạo lên tới 8.000

người. Để đáp ứng được nhu cầu này của xã hội, với sự hỗ trợ của Dự án Phát triển nguồn nhân lực dinh dưỡng của Nhật Bản (Dự án VINEP), Viện Dinh dưỡng chủ trì đã tiếp tục mở rộng mạng lưới đào tạo cán bộ dinh dưỡng trong cả nước. Đặc biệt với đại học Thành Đông, Viện Dinh dưỡng Quốc gia và Dự án VINEP đã áp dụng mô hình của Nhật Bản để xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học dinh dưỡng tiên tiến đầu tiên tại Việt Nam. Những sinh viên của khóa học này được hưởng nhiều ưu đãi của Dự án VINEP như: học bổng “học giỏi vượt khó”, tài liệu giảng dạy hiện đại cập nhật, trang web tương tác thầy - trò hiệu quả, tiết kiệm thời gian, cơ sở thực hành hiện đại của Viện Dinh dưỡng, tham dự một số bài giảng của giáo sư Nhật Bản, cơ hội thực tập tại Nhật bản cho học viên xuất sắc...

2. ÁP DỤNG MÔ HÌNH NHẬT BẢN TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN LỰC DINH DƯỠNG

Từ năm 2015, Dự án Phát triển nguồn nhân lực dinh dưỡng của Nhật Bản (Dự án VINEP) do Viện Dinh dưỡng Quốc gia chủ trì đã gửi các giảng viên của Viện Dinh dưỡng và các trường đại học đi Nhật Bản nghiên cứu "Mô hình đổi mới chương trình đào tạo chuyên gia dinh dưỡng năm 2015" của Nhật Bản. Dưới đây là tóm tắt nội dung chính của mô hình đào tạo này và đã áp dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam:

Mô hình đáp ứng với bối cảnh và tình hình xã hội hiện đại của Nhật Bản, đó là sự đa dạng về dinh dưỡng và chế độ ăn uống, vấn đề thiếu và thừa dinh dưỡng cùng xảy ra. Đặc biệt, có sự gia tăng nghiêm trọng các vấn đề về sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng, và các bệnh liên quan đến lối sống. Ngoài ra, sự gia tăng vấn đề khác như giảm các bữa ăn chung

trong gia đình, nguy cơ mất đi sự kế thừa nền văn hoá ẩm thực truyền thống, vấn đề an toàn thực phẩm và phụ thuộc nhiều vào nguồn cung cấp thực phẩm nước ngoài, đã làm trầm trọng thêm và gia tăng nhiều vấn đề liên quan đến dinh dưỡng và chế độ ăn uống.

Mô hình đã được tham vấn ý kiến cộng đồng trong năm 2009 và được Hội đồng quản trị chương trình giáo dục trọng điểm năm 2015 về đào tạo chuyên gia dinh dưỡng phê chuẩn và thông qua vào ngày 29 tháng 8 năm 2015. Mô hình này được các trường đào tạo về dinh dưỡng áp dụng nhằm nâng cao chất lượng cán bộ dinh dưỡng có được bản sắc của Nhật bản và hội nhập quốc tế với mục tiêu cuối cùng là "duy trì và nâng cao sức khoẻ con người, phòng ngừa và ngăn ngừa mức độ nghiêm trọng của bệnh tật từ đó giúp nâng cao chất lượng cuộc sống".

Trong mô hình này, chương trình đào tạo được chia thành các lĩnh vực chính là dinh dưỡng lâm sàng - tiết chế, truyền thông giáo dục dinh dưỡng, nâng cao sức khoẻ, dinh dưỡng cộng đồng và quản lý bữa ăn học đường. Nội dung chính và mang tính cách mạng nhất đó là đưa Quy trình chăm sóc dinh dưỡng (Nutrition Care Process) theo chuẩn quốc tế vào nội dung giảng dạy dinh dưỡng. Cụ thể, khi trở thành chuyên gia dinh dưỡng, họ phải đánh giá tình trạng dinh dưỡng của tất cả những người sống trong xã hội, từ trẻ em cho tới người già, người khỏe mạnh, người ốm và tàn tật, để chẩn đoán dinh dưỡng liên quan tới những thách thức với sức khoẻ, dinh dưỡng và thói quen ăn uống của các cá nhân và các nhóm đối tượng trong xã hội, phối hợp và hợp tác với các cơ quan liên quan để xây dựng kế hoạch can thiệp, triển khai, theo dõi và đánh giá có hiệu quả.

Với những ưu điểm và sự phù hợp,

Viện Dinh dưỡng Quốc gia và Dự án VINEP đã áp dụng mô hình này của Nhật Bản để xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học dinh dưỡng với sự hưởng ứng nhiệt tình của Khoa dinh dưỡng, đại học Thành Đông. Ngoài các môn học theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ba nhóm môn học thiết yếu của ngành dinh dưỡng và được ví như kiềng ba chân của chương trình đào tạo cử nhân dinh dưỡng đã được xác lập đó là: Nhóm các môn cơ sở của dinh dưỡng (Sinh lý dinh dưỡng, Hóa sinh dinh dưỡng, Dinh dưỡng cơ sở, Thuốc, thực phẩm và dinh dưỡng, Dinh dưỡng và văn hóa xã hội); Nhóm các môn bệnh học có liên quan tới dinh dưỡng (Bệnh học nội khoa, Bệnh học ngoại khoa, Bệnh học nhi khoa, Bệnh học sản khoa); và Nhóm các môn dinh dưỡng điều trị (Đại cương dinh dưỡng lâm sàng tiết chế, Dinh dưỡng điều trị nội khoa, Dinh dưỡng điều trị nhi khoa, Dinh dưỡng điều trị ngoại khoa, Dinh dưỡng điều trị sản khoa).

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm, các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng như béo phì, tim mạch, đái tháo đường, tăng huyết áp, suy thận, bệnh gút... có xu hướng gia tăng. Do vậy, vai trò của chế độ dinh dưỡng, điều trị dinh dưỡng là rất cần thiết và cấp bách. Để thực hiện dinh dưỡng điều trị có hiệu quả nhất, trước hết cần thay đổi cách tiếp cận trong đào tạo và thực hành dinh dưỡng. Đó là cách "tiếp cận cá thể hóa trong dinh dưỡng điều trị".

Ví dụ với một người bệnh mắc đái tháo đường, trước đây các nhà điều trị thường nghĩ ngay tới "chế độ ăn cho đái tháo đường" và đưa ra chỉ định "chế độ dinh dưỡng 01, 02...". Nhưng không quan tâm tới người bệnh bao nhiêu tuổi,

họ mắc bệnh mới hay cũ, họ sống ở nông thôn hay ở thành thị, họ giàu hay nghèo, họ có biến chứng gì chưa, các xét nghiệm hóa sinh ở mức độ nào, họ có trình độ nhận thức vấn đề dinh dưỡng ra sao, thói quen ăn uống của họ như thế nào... Đây là cả một “ma trận” các yếu tố liên quan mà chỉ được giải quyết, điều trị hiệu quả khi cán bộ dinh dưỡng được đào tạo thấm nhuần cách tiếp cận cá thể hóa trong dinh dưỡng điều trị. Hiểu đơn giản hơn, cách tiếp cận cá thể hóa đó là trả lời các câu hỏi nêu trên một cách tường tận và thỏa đáng cho từng người bệnh.

Trong năm 2017, Viện Dinh dưỡng Quốc gia với nguồn chất xám trong giảng dạy, đã triển khai nhiều nghiên cứu về dinh dưỡng phong phú cập nhật và là đầu mối của Dự án Phát triển nguồn nhân lực dinh dưỡng (VINEP). Viện Dinh dưỡng đã tham gia xây dựng tổ chức, biên soạn tài liệu, giáo trình và trực tiếp giảng dạy cho các loại hình đào tạo từ đại học đến sau đại học về dinh dưỡng cho các trường đại học trong cả nước. Viện Dinh dưỡng với vai trò phát triển ngành dinh dưỡng đã ký kết hợp tác và hỗ trợ Đại học Thành Đông tổ chức thực hiện ý tưởng đào tạo Cử nhân dinh dưỡng hệ vừa học vừa làm này với sự hỗ trợ trực tiếp của dự án VINEP. Ngày 17 tháng 3 năm 2018, Viện Dinh dưỡng Quốc gia phối hợp với Khoa Dinh dưỡng của Đại học Thành Đông đã mở lớp cử nhân dinh dưỡng hệ vừa học vừa làm đầu tiên với 41 học viên từ các bệnh viện, các trung tâm y tế dự phòng trong cả nước tham dự. Đây là những tín

hiệu tích cực phản ánh hướng đi của Viện Dinh dưỡng Quốc gia là rất phù hợp.

3. PHƯƠNG HƯỚNG ĐÀO TẠO NGUỒN LỰC DINH DƯỠNG VỚI NHU CẦU XÃ HỘI TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong năm 2018, Viện Dinh dưỡng Quốc gia sẽ tiếp tục quảng bá và hỗ trợ các hoạt động của dự án VINEP tới các trường thụ hưởng như Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh, Đại học Y Phạm Ngọc Thạch, Đại học Đông Á Đà Nẵng, Đại học Y tế Công cộng Hà Nội...

Xây dựng chương trình đào tạo cử nhân cấp bằng tại Việt Nam và Nhật Bản (chương trình 2 năm học tại Việt Nam và chương trình học 2 năm tại Nhật Bản, hoặc chương trình 3 năm học tại Việt Nam và 1 năm học tại Nhật Bản) với Trường đại học phụ nữ Kyoto, Trường đại học Kanazawa. Đây là một chương trình mới với cả phía Việt Nam và Nhật Bản vì phải được chất thuận từ Bộ giáo dục Nhật Bản cũng như cơ chế, chính sách của các trường đối tác phía Nhật Bản do vậy có nhiều hoạt động cần làm và có nhiều khó khăn phải vượt qua. Viện Dinh dưỡng tin tưởng rằng mô hình do Viện Dinh dưỡng khởi xướng sẽ thành công và sẵn sàng chia sẻ và hỗ trợ các trường đại học khác trong cả nước, cả đại học công lập và dân lập, góp phần phòng chống bệnh tật, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống cho toàn thể nhân dân Việt Nam trong thời gian tới.

